TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 39/2023/HS-ST Ngày 26 - 7 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triển.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hoàng Anh Dũng.

Ông Huỳnh Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Trăm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh C, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1991; tại: Long An; Nơi cư trú: Ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Võ Thị C1; có vợ là Huỳnh Thị Tuyết N, sinh năm 1993 (đã ly thân) và có 02 con chung; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/3/2023 bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14/LC-ĐTTH ngày 07/03/2023. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần Văn T - Sinh năm 1987 - Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2020, Nguyễn Thanh C, có đi làm công nhân tại công ty Đ, thuộc khu công nghiệp S, tỉnh Bình Dương. Tại đây, C có quen biết với một người

thanh niên tên "Chuột", không rõ nhân thân lai lịch. Đến đêm ngày 27/02/2023, C đang làm việc tại Công ty D (thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An) thì thấy "Chuột" gọi đến số điện thoại 0347 188 571 của C và đề nghị C đến Bình Dương chạy 01 xe máy lấy trộm về xã M, huyện Đ để tiêu thụ. Thỏa thuận là C2 trả tiền công là 400.000 đồng, khi nào C đến nơi giao xe thì đậu xe gần đám cây cà na (thuốc ấp V, xã M) thì để xe tại đó rồi ra về. Do cần tiền tiêu xài nên C đồng ý. Đến khoảng 07 giờ ngày 28/02/2023, C đón xe buýt đi từ thị trấn H đến Bến xe H (huyện Đ), rồi đến Bến xe A (Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh) tiếp tục đón xe buýt đi Khu công nghiệp S. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, C đến nơi hẹn rồi được "Chuột" thông qua điện thoại, chỉ dẫn đến bãi đất trống và nhận một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đen, biển số 70D1-539.82 đã được bẻ khóa, đồng hồ hiện màu xanh, trông cốp xe có sẵn 400.000 đồng. Sau đó, C lấy tiền bỏ vào người rồi đề máy điều khiển xe mô tô nói trên hướng về xã M, huyện Đ để tiêu thụ như thỏa thuận. Đến khoảng 14 giờ ngày 28/02/2023, khi C Đang điều khiển xe đi đến đoạn đường trên tuyến Kênh R, thuộc ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang người cùng tang vật phạm tội.

Tang vật vụ án:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu xanh-đen, biển số 76D1-539.82. Số khung RLHJA3G7XMY004023, Số máy: JA36E-1029781, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam 400.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Smeatphone, màu đen, gắn sim số 0347 188 571, số Emei: 869677050805394, Emei 2: 869677050805384, Emei SV 01.

- 01 thiết bị phá sóng định vị.

Tại bản kết luận định giá số 03/KL-KTHS ngày 02/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định xe mô tô biển số 76D1-539.82 nói trên có giá trị là 15.040.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội, đã nhận được tiền công vận chuyển và chủ động nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu xanh-đen, biển số 76D1-539.82. Số khung RLHJA3G7XMY004023, số máy: JA36E-1029781, đã qua sử dụng. Qua điều tra xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của ông Trần Văn T mua xe nói trên vào tháng 09/2021 với giá 24.000.000 đồng. Đến ngày 28/02/2023, ông T đến địa chỉ số A H, tổ A, khu phố C, phường T, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh làm hồ thì bị mất trộm, đã trình báo cơ quan Công an.

Ngày 07/03/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-ĐTTH trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu. ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự

Cáo trạng số: 21/CT-VKS-ĐH ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Cảnh về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 32, 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đề cập xem xét.

- Đối với 400.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc thu lợi bất chính đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Smeatphone, màu đen, gắn sim số 0347 188 571; số Emei: 869677050805394, Emei 2: 869677050805384, Emei SV 01 là điện thoại của bị cáo dùng liên lạc thực hiện tội phạm nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 thiết bị phá sóng định vị là dụng cụ để bị cáo thực hiện tội phạm đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tang vật và tiền hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Đối với người tên "Chuột" thuê bị cáo đi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do chỉ căn cứ vào lời khai của bị cáo, không thể xác định nhân thân lai lịch của các đối tượng trên, không mời làm việc được nên không đề cập.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố

bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Vào ngày 28/02/2023 (khoảng 07 giờ 30 phút), Nguyễn Thanh C nhận lời vận chuyển cho một người tên "Chuột" (không rõ nhân thân lai lịch) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu xanh-đen, biển số 76D1-539.82, do người khác phạm tội mà có, từ khu Công nghiệp S tỉnh Bình Dương về xã M, huyện Đ. Tiền công vận chuyển 400.000 đồng/chuyến. Khi C vận chuyển đến ấp V, xã M thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Qua định giá tài sản xe mô tô nói trên có giá trị là 15.040.000 đồng.

[3] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã M, huyện Đ lập lúc 14 giờ 30 phút, ngày 28/02/2023, kết luận định giá tài sản số 03/KL-TCKH, ngày 02/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng, bị cáo Nguyễn Thanh C phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng số: 21/CT-VKS-ĐH ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh C với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh C là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến kích cho những người khác đi vào con đường phạm tội. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi trên của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dụng và phòng ngừa.

[5] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thanh C trong quá trình truy tố và xét xử thật thà khai báo, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình bị cáo khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo, con còn nhỏ, bị cáo là bộ đội xuất ngũ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh C là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn T vắng mặt tại phiên toà, trong lời khai trình bày: Ông đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đề cập xem xét. Nếu sau này có phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cừ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên đề cập xem xét.

- Đối với 400.000 đồng là tiền bị cáo có được từ việc thu lợi bất chính đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Smeatphone, màu đen, gắn sim số 0347 188 571; số Emei: 869677050805394, Emei 2: 869677050805384, Emei SV 01 là điện thoại của bị cáo dùng liên lạc thực hiện tội phạm nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 thiết bị phá sóng định vị là dụng cụ để bị cáo thực hiện tội phạm đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tang vật và tiền hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

[9] Đối với những người giới thiệu, chủ thuê, người giao nhận xe cho bị cáo, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Nguyễn Thanh C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh C phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, 38 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299 Điều 326 và Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/3/2023).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ số tiền 400.000 đồng (theo biên lai thu số 0000880 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Huệ).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Smeatphone, màu đen, gắn sim số 0347 188 571; số Emei: 869677050805394, Emei: 869677050805384, Emei SV 01.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thiết bị phá sóng định vị.

Tiền và tang vật hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 26/7/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triến